

Số: /SNN-KHTC

Đắk Lắk, ngày tháng 7 năm 2021

V/v trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri tại
Hội nghị tiếp xúc cử tri với người ứng
cử đại biểu HĐND tỉnh khóa X.

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 6726/UBND-TH ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh V/v trả lời kiến nghị của cử tri; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến trả lời đối với nội dung kiến nghị của cử tri đối với lĩnh vực do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách, cụ thể như sau:

Câu 1: Cử tri phản ánh hiện nay, tình trạng phá rừng tự nhiên tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk còn diễn biến rất phức tạp; diện tích rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh ngày càng thu hẹp; thiên tai, hạn hán do mất rừng ngày càng gia tăng. Đề nghị có biện pháp quyết liệt sát đúng với thực tế; thống kê diện tích rừng thực tế, có chính sách phù hợp để bảo vệ, phát triển. Đồng thời, xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm để bảo vệ diện tích.

Trả lời:

1. Về biện pháp quyết liệt nhằm bảo vệ và phát triển rừng:

Thời gian qua, Sở Nông nghiệp và PTNT đã bám sát đề tham mưu và nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; đặc biệt là chỉ đạo UBND các huyện, chủ rừng chủ động rà soát xác định cụ thể những khu vực trọng điểm về phá rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật để triển khai phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, ngăn chặn, xử lý các hành vi xâm hại rừng trên địa bàn quản lý, qua đó nhiều vụ vi phạm đã được ngăn chặn, xử lý kịp thời, tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép đã liên tục giảm trong những năm qua.

Tuy nhiên, trước tình trạng phá rừng tự nhiên tại một số địa phương vẫn còn diễn biến rất phức tạp, diện tích rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh ngày càng thu hẹp, trong thời gian đến cần triển khai thực hiện tốt và quyết liệt các biện pháp sau:

(1) Tăng cường công tác tuyên truyền Luật Lâm nghiệp, Luật Đa dạng sinh học, Luật Bảo vệ môi trường, các văn bản hướng dẫn thi hành luật,... vận động người dân không phá rừng, khai thác rừng, lấn chiếm đất rừng, dựng lều trại và canh tác trái pháp luật. Đồng thời tăng cường trách nhiệm quản lý Nhà nước của chính quyền cơ sở về quản lý bảo vệ rừng theo quy định tại Khoản 2, 3 Điều 102 Luật Lâm nghiệp;

(2) Tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo công tác bảo vệ rừng, PCCCR của UBND tỉnh: Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 16/01/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk tăng cường các biện pháp quản lý bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và quản lý lâm sản trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 13/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

(3) Chỉ đạo lực lượng kiểm lâm phối hợp với các ngành chức năng và chính quyền cơ sở bám sát địa bàn, nắm chắc tình hình; duy trì thường xuyên việc phối hợp kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định đường dây, "đầu nậu"; xử lý nghiêm minh những vi phạm theo pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật; rà soát xử lý nghiêm minh, dứt điểm các vụ án tồn đọng gắn với tuyên truyền, công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để toàn xã hội tham gia, giám sát, góp phần răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

(4) Lực lượng Kiểm lâm chủ động hơn nữa để phối hợp với Công an, quân đội, lực lượng quản lý bảo vệ rừng của các đơn vị chủ rừng; chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp, kiên quyết đấu tranh, xử lý số đối tượng đầu nậu, các đối tượng cầm đầu và hành vi tiếp tay, bảo kê cho các đối tượng khai thác, vận chuyển, mua bán lâm sản trái pháp luật, hủy hoại rừng...

(5) Tăng cường vai trò quản lý nhà nước về rừng, đất lâm nghiệp, thường xuyên đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các giải pháp quản lý bảo vệ, phát triển rừng và PCCCR trên địa bàn sau khi đã phân giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, chính quyền cấp xã nhằm tăng cường kỷ cương và giám sát việc thực hiện phân cấp quản lý nhà nước.

2. Về thống kê diện tích rừng thực tế, có chính sách phù hợp để bảo vệ, phát triển.

a) *Thống kê diện tích rừng thực tế:* Sở Nông nghiệp và PTNT đã triển khai thống kê đầy đủ, phản ánh đúng thực tế và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 453/QĐ-UBND ngày 26/2/2021 về việc phê duyệt số liệu rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có đến ngày 31/12/2020, cụ thể: Diện tích đất có rừng: 508.564 ha (gồm: Rừng tự nhiên: 437.734 ha và Rừng trồng: 70.829 ha) và Diện tích đất chưa có rừng: 229.923 ha; trong đó bao gồm cả 9.410 ha đất đã trồng chưa thành rừng (diện tích này không tham gia tính độ che phủ rừng). Tỷ lệ che phủ rừng đạt: 38,74 % (tăng 0,14% so với cùng kỳ năm 2019).

Số liệu trên đã được cập nhật, đồng bộ lên hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý ngành lâm nghiệp và theo dõi diễn biến tài nguyên rừng toàn quốc.

b) *Có chính sách để bảo vệ và phát triển rừng:* Hiện nay các chính sách bảo vệ và phát triển rừng của Trung ương, tỉnh đã được ban hành và đang được các cấp, các ngành quyết liệt triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai thực hiện thường xuyên được rà soát, điều chỉnh bổ sung phù hợp, cụ thể như:

- Quyết định số 3419/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đề án bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững vùng Tây Nguyên giai đoạn 2016 - 2030 phê duyệt tại Quyết định số 297/QĐ-TTg ngày 18/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch trồng rừng, trồng cây xanh giai đoạn 2021 – 2025 theo đề án trồng một tỷ cây xanh được phê duyệt tại Quyết định 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021 – 2025”.

- Phương án tổ chức đổi mới các Công ty Lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ

- Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về ổn định dân cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường

- Quyết định số 3472/QĐ-UBND Ngày 21/11/2016 của UBND tỉnh về Chương trình hành động thực hiện các giải pháp bảo vệ, khôi phục và phát triển rừng bền vững nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 – 2020: ngừng khai thác rừng tự nhiên, chấm dứt chuyển mục đích sử dụng rừng

- Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 08/8/2017 của Chính Phủ về Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng

- Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020

- Đề án tăng cường công tác quản lý, khai thác gỗ rừng tự nhiên giai đoạn 2014-2020 theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Vấn đề xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm:

Thời gian qua, Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Kiểm lâm đã chỉ đạo các đơn vị điều tra xử lý nghiêm các hành vi phá rừng trái pháp luật, kết quả trong 7 tháng đầu năm đã xử lý được 48 vụ (14,75ha) trong đó 05 vụ/4,16ha xử lý hình sự; 43 vụ/10,59ha xử lý hành chính. Một số vụ điển hình: 03 vụ phá rừng xảy ra tại địa bàn xã Ea Sol, huyện Ea H'Leo với diện tích 2,167 ha; Vụ phá rừng 0,76 ha tại lâm phần Công ty TNHH HTV Lâm nghiệp Buôn Ja Wằm; đã xác định có yếu tố hình sự 01 vụ/0,38 ha rừng phòng hộ và xử lý vi phạm hành chính: 05 vụ/1,44 ha tại huyện Krông Bông... Bên cạnh việc xử lý các đối tượng phá rừng trái pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở Nội vụ, Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị chủ rừng tổ chức kiểm điểm, xem xét xử lý trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có sai phạm trong quản lý, bảo vệ rừng, cập nhật báo cáo diễn biến tài nguyên rừng. Theo đó đã xem xét xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu của 08 Công ty Lâm nghiệp, nghiêm khắc kiểm điểm, phê bình các đơn vị và yêu cầu các đơn vị xây dựng giải pháp thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng. Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức họp kiểm điểm phê bình các tập thể, cá nhân có sai phạm đối với các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT kết quả: kiểm điểm, phê bình 14 tập thể và 19 cá nhân có liên quan.

Với quan điểm mục tiêu là rừng phải quản lý, bảo vệ được thì mới có thể phát triển bền vững. Trước thực trạng tình hình phá rừng trái pháp luật trên địa bàn tỉnh đang có những diễn biến phức tạp, Sở Nông nghiệp và PTNT xác định công tác quản lý, bảo vệ rừng là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; phát huy vai trò của người đứng đầu trong công tác quản lý, bảo vệ rừng; đồng thời, xác định nhiệm vụ trọng tâm trước mắt là phải tập trung triển khai những giải pháp cấp bách để ngăn chặn tình trạng phá rừng và tập trung cho công tác bảo vệ và phát triển rừng bền vững theo đúng kế hoạch đã đề ra.

Câu 2: Các cấp chính quyền trong tỉnh quan tâm đặc biệt, định hướng phát triển cụ thể đối với lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh; có chính sách hỗ trợ đặc biệt với các loại cây nông nghiệp, cây ăn quả lâu năm (cà phê, hồ tiêu, sầu riêng, bơ, mít, mắc ca...).

Trả lời:

1. Về định hướng phát triển lĩnh vực nông nghiệp của tỉnh:

Căn cứ Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; theo đó định hướng phát triển nông nghiệp đến năm 2030 cụ thể: Cà phê 180 nghìn ha, sản lượng 560 nghìn tấn (*hiện nay là 208 nghìn ha, sản lượng 483 nghìn tấn/năm*); Cao su 40 nghìn ha, sản lượng 65 nghìn tấn/năm (*hiện nay là 37 nghìn ha, sản lượng 34 nghìn tấn/năm*); Hồ tiêu 19 nghìn ha, sản lượng 48 nghìn tấn (*hiện nay 34 nghìn ha, sản lượng 75 nghìn tấn*); Cây ăn quả 30 nghìn ha, sản lượng 400 nghìn tấn/năm (*hiện nay 30.622ha*);

2. Có chính sách hỗ trợ đặc biệt với các loại cây nông nghiệp, cây ăn quả lâu năm (cà phê, hồ tiêu, sầu riêng, bơ, mít...):

- Thời gian qua, để hỗ trợ phát triển các loại cây nông nghiệp, cây ăn quả lâu năm, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ như: Nghị quyết số 24/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phát triển cà phê bền vững của tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2811/QĐ-UBND 10/10/2017 của UBND tỉnh v/v phê duyệt Đề án Phát triển cà phê bền vững của tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành; Quyết định số 743/QĐ-UBND, 04/4/2019 tỉnh về việc Phê duyệt các ngành hàng, sản phẩm quan trọng, chủ lực cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk... Trong đó xác định các loại cây (cà phê, hồ tiêu, sầu riêng, bơ, mít...) là đối tượng ưu tiên để hỗ trợ liên kết sản xuất; đồng thời, hàng năm Sở Nông nghiệp cũng thực hiện rà soát trên cơ sở đó sẽ tham mưu trình UBND tỉnh bổ sung thêm các danh mục ngành hàng, sản phẩm quan trọng, chủ lực cần ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang khẩn trương tham Hội đồng Nhân dân, UBND tỉnh xây dựng và ban hành các chính sách hỗ trợ cụ thể: Nghị Quyết về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021- 2025, dự kiến ban hành trong năm 2021 (dự kiến ban hành năm 2021), Đề án phát triển cà phê bền vững tỉnh Đắk Lắk (dự kiến ban hành đầu năm 2021).

Câu 3: Xây dựng các đề án lồng ghép việc sản xuất nông nghiệp chất lượng cao gắn với du lịch, nông nghiệp thương mại dịch vụ.

Trả lời:

Xác định phát triển nông nghiệp, nhất là nông nghiệp chất lượng cao gắn với du lịch, nông nghiệp thương mại là một giải pháp quan trọng để phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững và nâng cao giá trị gia tăng giai đoạn 2021-2030; việc xây dựng các đề án lồng ghép việc sản xuất nông nghiệp chất lượng cao gắn với du lịch, nông nghiệp thương mại dịch vụ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã được các cấp các ngành đặc biệt quan tâm.

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án phát triển du lịch sinh thái nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 dự kiến hoàn thành trong năm 2021. Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang triển khai xây dựng phương án quản lý rừng bền vững đối với 08 Ban quản lý rừng và 13 công ty lâm nghiệp, để làm cơ sở xây dựng Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong các Ban Quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.

Câu 4: Mong muốn của đại đa số cử tri cần có quy hoạch tập trung các trang trại chăn nuôi, giết mổ, gia súc, gia cầm, kinh doanh phân bón, thuốc trừ sâu để hạn chế gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

Trả lời:

1. Đối với việc quy hoạch các trang trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm hạn chế gây ô nhiễm môi trường trong dân cư:

- Sau khi Luật Thú y, Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y, Luật Chăn nuôi được ban hành đã tạo cơ sở thuận lợi cho việc tăng cường quản lý nhà nước đối với các trang trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ tập trung trên địa bàn tỉnh. Các trang trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ tập trung hoạt động sản xuất đều phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về điều kiện sản xuất, vị trí xây dựng, khoảng cách tối thiểu đến cơ quan, trường học, khu dân cư, nguồn nước... Trong thời gian qua, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát, đánh giá kỹ lưỡng đối với các dự án đầu tư trang trại chăn nuôi quy mô lớn, dự án xây dựng nhà máy giết mổ tập trung xin chủ trương đầu tư trên địa bàn tỉnh phải phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch Nông thôn mới và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, phải đáp ứng được các yêu cầu về vị trí, khoảng cách, quy định về bảo vệ môi trường... theo quy định của pháp luật thì mới tham mưu UBND tỉnh xem xét, chấp thuận chủ trương đầu

tư. Hiện nay tỉnh Đắk Lắk đang lập Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Quy hoạch trang trại chăn nuôi, cơ sở giết mổ tập trung cũng sẽ được tích hợp vào quy hoạch chung của tỉnh.

- Đối với vấn đề chăn nuôi gây ô nhiễm trong khu vực nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu đông dân cư cũng đã được HĐND tỉnh, UBND tỉnh quan tâm chỉ đạo thực hiện giải pháp để sớm giải quyết dứt điểm. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng xong dự thảo Nghị quyết quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi, vùng nuôi chim yến và chính sách di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và đã được UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 16/6/2021 trình HĐND tỉnh xem xét (dự kiến họp xem xét tại kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khoá X vào đầu tháng 8 năm 2021).

2. Đối với quy hoạch tập trung các trang trại kinh doanh phân bón, thuốc trừ sâu để hạn chế gây ô nhiễm môi trường trong dân cư:

Thuốc Bảo vệ thực vật và phân bón là ngành nghề kinh doanh có điều kiện. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) phải đảm bảo các điều kiện sau:

a. Điều kiện kinh doanh phân bón: Quy định tại Điều 42 của Luật Trồng trọt:

- Có địa điểm giao dịch hợp pháp, rõ ràng;
- Có đầy đủ hồ sơ, giấy tờ truy xuất nguồn gốc phân bón theo quy định;
- Người trực tiếp buôn bán phân bón phải được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trừ trường hợp đã có trình độ từ trung cấp trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về trồng trọt, bảo vệ thực vật, nông hóa thổ nhưỡng, khoa học đất, nông học, hóa học, sinh học.

b. Điều kiện buôn bán thuốc Bảo vệ thực vật: Quy định tại Điều 63 của Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật:

- Có địa điểm hợp pháp, bảo đảm về diện tích, khoảng cách an toàn cho người, vật nuôi và môi trường theo đúng quy định;
- Có kho thuốc đúng quy định, trang thiết bị phù hợp để bảo quản, xử lý thuốc bảo vệ thực vật khi xảy ra sự cố;
- Chủ cơ sở buôn bán thuốc và người trực tiếp bán thuốc bảo vệ thực vật phải có trình độ trung cấp trở lên thuộc chuyên ngành bảo vệ thực vật, trồng trọt, sinh học, hóa học hoặc có giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV.

Căn cứ quy định nêu trên, các cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc BVTV đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật và được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, thuốc BVTV thì được phép kinh doanh. Các quy định trên không quy định các cơ sở kinh doanh phân bón, thuốc bảo vệ thực vật phải vào khu quy hoạch trang trại tập trung, nên không có cơ sở để thành lập các trang trại tập trung như cử tri đề xuất.

Câu 5: Cử tri đề nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền triển khai toàn diện các quy định của pháp luật, phối hợp xử lý nghiêm minh những trường hợp kinh doanh hàng giả, kém chất lượng như: Phân bón, thuốc trừ sâu, cây giống.

Trả lời:

1. Về triển khai toàn diện các quy định của pháp luật về kinh doanh hàng giả, kém chất lượng như: Phân bón, thuốc trừ sâu, cây giống:

- Trong thời gian qua công tác quản lý nhà nước về chất lượng VTNN đã được Chính phủ, các Bộ, Ngành quan tâm chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Từ năm 2016, Bộ Nông nghiệp đã có công văn gửi Bộ Công An, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên Phòng, Bộ Công Thương và Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương để chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp thực hiện kiểm tra, kiểm soát thuốc BVTV giả, kém chất lượng, nhập lậu. Ngày 24/4/2017, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg của Chính phủ, Ban chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã ban hành Kế hoạch số 1239/KH-BCĐ 389 ngày 13/12/2017 về tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV giả, kém chất lượng...

- Hiện nay, Bộ Nông nghiệp và PTNT, cơ quan công an, quản lý thị trường, Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, cơ quan chức năng ở địa phương đã và đang phối hợp, triển khai đồng bộ, quyết liệt công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, giám sát, quản lý việc chấp hành quy định pháp luật trong sản xuất, kinh doanh, lưu thông, sử dụng phân bón, thuốc BVTV; triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu phân bón, thuốc BVTV; ngăn chặn tình trạng sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVT giả, nhái, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, vi phạm sở hữu trí tuệ trên thị trường”

2. Công tác phối hợp, xử lý nghiêm minh những trường hợp kinh doanh hàng giả, kém chất lượng như: Phân bón, thuốc trừ sâu, cây giống.

a. Công tác thanh tra:

- Trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, 6 tháng đầu năm 2021 Sở Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức 03 đợt thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về sản xuất, kinh doanh phân bón, thuốc BVTV.

- Lấy 96 mẫu phân bón gửi phân tích chất lượng, kết quả: 16 mẫu đạt chất lượng công bố; 02 mẫu không giá có trị sử dụng, công dụng (giả); 78 mẫu đang chờ kết quả phân tích. Đơn vị đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và buộc tiêu hủy 02 sản phẩm trên.

b. Công tác tuyên truyền, tập huấn:

- Tổ chức 11 lớp tập huấn phòng trừ sâu bệnh trong đó có lồng ghép nội dung tuyên truyền hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV an toàn, hiệu quả cho 550 nông dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Tuyên truyền tập huấn sử dụng phân bón, thuốc BVTV cho nông dân các địa phương được cấp mã số vùng trồng với diện tích cấp mã số vùng trồng là 1.520 ha, và 77 mã số.

- Hướng dẫn sử dụng phân bón, thuốc BVTV cho hệ thống các đại lý kinh doanh phân bón thuốc BVTV trên địa bàn toàn tỉnh.

c. Công tác phối hợp:

- Trong 06 tháng đầu năm đơn vị đã phối hợp với Phòng cảnh sát kinh tế - Công An tỉnh Đắk Lắk lấy mẫu điều tra hành vi sản xuất phân bón giả do Phòng Cảnh sát kinh tế điều tra và chuyển hồ sơ Viện kiểm Sát truy tố: Phối hợp với Đội Cảnh sát kinh tế và Môi trường - Công an Thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra một số cơ sở kinh doanh VTNN có dấu hiệu vi phạm.

- Cử 01 cán bộ tham gia đoàn kiểm tra chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả 389 của Tỉnh.

- Phối hợp với UBND các huyện tham gia đoàn kiểm tra việc kinh doanh VTNN trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 Chỉ thị thay thế Chỉ thị số 08/CT-UBND 06/4/2018 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý phân bón và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 29/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh giống cây trồng trên địa bàn tỉnh để tăng cường hơn nữa công tác phối hợp kiểm tra kinh doanh VTNN trên địa bàn toàn tỉnh.

Trên đây là ý kiến trả lời kiến nghị của cử tri của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với lĩnh vực do Sở phụ trách; kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Cc: KL, TT&BVTV, CNTY;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT (Thành).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoài Dương